TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2020/QĐST-HNGĐ.	*Trần Đề, ngày 29 tháng 7 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 157/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 0, ấp T P , xã A T T, huyện C L D, tỉnh S T.

Bị đơn: Bà Trần Lâm Hải Y, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp C, xã T B, huyện T Đ, tỉnh S T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y theo Giấy chứng nhận kết hôn số 166, ngày 04/8/2011, do Ủy ban nhân dân xã T B, huyện T Đ, tỉnh S T cấp ngày 04/8/2011 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y thống nhất xác định có hai người con chung tên Lê Văn S sinh ngày 17/02/2012 và Lê Trần Hải T, sinh ngày 18/7/2014, hiện nay Lê Văn S và Lê Trần Hải T sống chung với ông Lê Văn Trung. Ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y thống nhất thỏa thuận giao con chung là Lê

Văn S, sinh ngày 17/02/2012 và Lê Trần Hải T, sinh ngày 18/7/2014 cho ông Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y thống nhất thỏa thuận bà Y không cấp dưỡng nuôi con chung là Lê Văn S và Lê Trần Hải T.

Bà Trần Lâm Hải Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom Lê Văn S và Lê Trần Hải T mà không ai được cản trở. Bà Trần Lâm Hải Y không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Lê Văn S và Lê Trần Hải T của ông Lê Văn T.

- Về tài sản chung: Ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Lê Văn T và bà Trần Lâm Hải Y thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn T thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0002199 ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, như vậy ông Lê Văn Trung đã nộp xong án phí; hoàn trả cho ông Lê Văn T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng. Bà Trần Lâm Hải Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh S T* (P.KTNV&THA);
- *VKSND huyện T Đ;*
- *Chi cục THADS huyện T Đ;*
- *UBND xã T B, huyện T Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu TA;*

Đặng Thị Ngọc Trân